

Số: 58/2021/QĐST/HNGĐ

Mê Linh, ngày 02 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 56/2021/TLST-HNGĐ ngày 16/3/2021, giữa:

- **Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị M** - sinh năm 1976;
- **Bị đơn: anh Phùng Quang S** - sinh năm 1973;

Đều có nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn 4, xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 54 ngày 15/5/1994, tại UBND xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc nay là UBND xã Thạch Đà, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị M và anh Phùng Quang S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** anh Nghĩa và chị Bắc xác nhận có 01 con chung là Phùng Thị Trang, sinh ngày 29/02/1996. Cháu Trang đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ chung:** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** chị Nguyễn Thị M tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị M đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009997 ngày 16/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị M 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy

